|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| gVNgày soạn: ...................................... | | | |
| Lớp dạy |  |  |  |
| Ngày dạy |  |  |  |

**BÀI 46: CÂN BẰNG TỰ NHIÊN**

Thời gian thực hiện: 02 tiết

**I. MỤC TIÊU:  
1. Kiến thức:**

- Nêu được khái niệm cân bằng tự nhiên.

- Trình bày được các nguyên nhân gây mất cân bằng tự nhiên.

- Phân tích được 1 số biện pháp bảo vệ, duy trì cân bằng tự nhiên.

**2. Năng lực:**

**2.1. Năng lực chung:**

***- Năng lực tự chủ và tự học:*** tìm kiếm thông tin, đọc sách giáo khoa, quan sát tranh ảnh để tìm hiểu về cân bằng tự nhiên (khái niệm cân bằng tự nhiên, trạng thái cân bằng của quần thể, quần xã và hệ sinh thái) và nguyên nhân mất cân bằng tự nhiên, các biện pháp bảo vệ, duy trì cân bằng tự nhiên.

***- Năng lực giao tiếp và hợp tác:*** thảo luận nhóm để tìm phân tích kỹ hơn về cân bằng tự nhiên ở quần thể, quần xã và hệ sinh thái.

**2.2. Năng lực khoa học tự nhiên:**

*- Năng lực nhận biết KHTN:* Nhận biết sự cân bằng tự nhiên trong các cấp độ sống lớn hơn cơ thể.

*- Năng lực tìm hiểu tự nhiên:* Nêu và phân tích được sự cân bằng tự nhiên trong các cấp độ sống lớn hơn cơ thể (quần thể, quần xã và hệ sinh thái) và nguyên nhân mất cân bằng tự nhiên, các biện pháp bảo vệ, duy trì cân bằng tự nhiên.

*- Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học:* áp dụng vào thức tế giúp cân bằng tự nhiên được ổn định.

**3. Phẩm chất:**

Thông qua thực hiện bài học sẽ tạo điều kiện để học sinh:

- Tự giác, chăm học, chịu khó tìm tòi tài liệu và thực hiện các nhiệm vụ cá nhân nhằm phát huy năng lực học tập bản thân.

- Có trách nhiệm trong hoạt động nhóm, chủ động nhận và thực hiện nhiệm vụ thí nghiệm, thảo luận về cân bằng tự nhiên và nguyên nhân mất cân bằng tự nhiên, các biện pháp bảo vệ, duy trì cân bằng tự nhiên.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. **Giáo viên:**

* Máy tính, máy chiếu.
* Hình 46.1, 46.2, 46.3, 46.4 SGK/188-199.

1. **Học sinh:**

* Bài cũ ở nhà.
* Đọc nghiên cứu và tìm hiểu trước bài ở nhà.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu:** (Xác định vấn đề học tập)

**a) Mục tiêu:**

Giúp học sinh xác định được vấn đề cần học tập của bài học:

- Cân bằng tự nhiên và mất cân bằng tự nhiên.

- Cần có các biện pháp bảo vệ, duy trì cân bằng tự nhiên.

**b) Nội dung:**

Học sinh trả lời câu hỏi từ đó rút ra có sự tự điều chỉnh cơ thể thích nghi với điều kiện môi trường tự nhiên.

**c)****Sản phẩm:**

Câu trả lời của học sinh và sự thích thú khám phá kiến thức về tự điều chỉnh (cân bằng trong tự nhiên).

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***\* Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi trong 1 phút :  ?1. Khi trời nắng nóng tác động vào cơ thể con người thì cơ thể có những biểu hiện gì?  ? 2. Các biểu hiện đó có ý nghĩa gì với cơ thể?  ***\* Thực hiện nhiệm vụ học tập***  *Giáo viên:* Theo dõi, giúp đỡ khi cần.  ***\* Báo cáo kết quả và thảo luận***  GV đại diện 1, 2 nhóm trả lời; Các nhóm khác nhận xét và bổ sung.  ***\* Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  - Giáo viên nhận xét, đánh giá:  - Giáo viên gieo vấn đề cần tìm hiểu trong bài học: ***“****Cơ thể có quá trình tự điều chỉnh thích ứng với môi trường, ví dụ như quá trình điều hoà thân nhiệt ở động vật hằng nhiệt. Ở cấp độ tổ chức sống trên cơ thể cũng có quá trình tự điều chỉnh để đạt được trạng thái cân bằng tự nhiên. Cân bằng tự nhiên là gì? Cân bằng tự nhiên biểu hiện như thế nào và có ý nghĩa ra sao đối với việc duy trì sự sống?”* | - Nghe yêu cầu của GV và nhận nhiệm vụ.  - Cá nhân suy nghĩ, thảo luận và trả lời câu hỏi.  - Đại diện 1, 2 nhóm trả lời; Các nhóm khác nhận xét và bổ sung.  - Nghe, lĩnh hội và tìm tòi khám phá kiến thức mới. |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**Tiết 1**

**2.1. Tìm hiểu về “cân bằng tự nhiên”**

**a) Mục tiêu:**

- Nêu được khái niệm cân bằng tự nhiên.

- Phân tích được các trạng thái cân bằng trong quần thể, quần xã và hệ sinh thái.

**b) Nội dung:**HS thực hiện theo yêu cầu của GV.

**c)****Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***Hoạt động 2.1.1. Tìm hiểu về: Cân bằng tự nhiên*** | |
| ***\* Chuyển giao nhiệm vụ học tập:***  GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân, tìm hiểu thông tin SGK/188 và trả lời 2 câu hỏi:  ?1. Cân bằng tự nhiên là gì?  ?2. Cân bằng tự nhiên biểu hiện như thế nào ở quần thể, quần xã và hệ sinh thái?  ***\* Thực hiện nhiệm vụ học tập:***  Quan sát, theo dõi và giúp đỡ HS khi cần.  ***\* Báo cáo kết quả và thảo luận:***  Gọi 1, 2 HS trả lời, các HS khác nghe và nhận xét, bổ sung (nếu có).  ***\* Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:***  - Nhận xét và đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ của HS.  - Chuẩn hoá kiến thức và chuyển giao nhiệm vụ mới. | - Lắng nghe và nhận nhiệm vụ.  - Nghiên cứu thông tin SGK kết hợp với thực tế của bản thân để phân tích và trả lời câu hỏi.  - 1, 2 HS trả lời; Các HS khác nhận xét và bổ sung (nếu có).  - Lắng nghe tích cực, ghi nhớ và lĩnh hội kiến thức. |
| **NỘI DUNG KIẾN THỨC CẦN NHỚ**  **I. Khái niệm cân bằng tự nhiên**  - Cân bằng tự nhiên là trạng thái ổn định tự nhiên của các cấp độ tổ chức sống.  - Ở các cấp độ tổ chức sống trên cơ thể, cân bằng tự nhiên biểu hiện ở trạng thái cân bằng của quần thể, sự khống chế sinh học trong quần xã và cân bằng tự nhiên trong hệ sinh thái. | |
| ***Hoạt động 2.1.2. Tìm hiểu về: Cân bằng tự nhiên trong quần thể, quần xã và hệ sinh thái*** | |
| ***\* Chuyển giao nhiệm vụ học tập:***  GV tiến hành cho HS hoạt động theo nhóm; Lớp chia làm 4 nhóm (mỗi nhóm 5 phút).  Các nhóm nghiêm cứu, tìm hiểu thông tin SGK và trả lời các câu hỏi sau:  *Nhóm 1: Nghiên cứu “trạng thái cân bằng của quần thể”*  ?1. Khi số lượng cá thể của quần thể tăng lên quá mức, quần thể sẽ tự điều chỉnh như thế nào để đưa số lượng cá thể trở về mức cân bằng?  *Nhóm 2: Nghiên cứu “khống chế sinh học trong quần xã”*  ?2. Quan sát hình 46.2, em hãy cho biết số lượng cá thể thỏ tuyết và linh miêu khống chế lẫn nhau như thế nào?  *Nhóm 3: Nghiên cứu “cân bằng tự nhiên trong hệ sinh thái”*  ?3. Quan sát hình 46.3, cho biết sự phân tầng của các quần thể thực vật trong hình phù hợp như thế nào với điều kiện môi trường?  Nhóm 4: *Nghiên cứu “cân bằng tự nhiên trong hệ sinh thái”*  ?4. Quan sát hình 46.4, phân tích một số quan hệ về dinh dưỡng giữa các loài và cho biết loài sinh vật nào có ảnh hưởng lớn nhất đến sự tồn tại của các loài khác trong quần xã. Tại sao?  ***\* Thực hiện nhiệm vụ học tập:***  Quan sát, theo dõi và giúp đỡ HS khi cần.  ***\* Báo cáo kết quả và thảo luận:***  Gọi từng nhóm báo cáo và đặt 1 số câu hỏi vấn đáp để HS hiểu bản chất của vấn đề.  ***\* Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:***  - Nhận xét và đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ của HS.  - Chuẩn hoá kiến thức và chuyển giao nhiệm vụ mới. | - Nhóm trưởng và các thành viên trong nhóm nghe kỹ và nhận nhiệm vụ.  - Cá nhân nghiên cứu thông tin, cùng thảo luận nhóm và thống nhất câu trả lời.  - Đại diện từng nhóm báo cáo kết quả nghiên cứu và trả lời câu hỏi của nhóm; giải đáp 1 số thắc mắc liên quan của nhóm khác và của GV.  - Lắng nghe tích cực, ghi nhớ và lĩnh hội kiến thức.  - Sẵn sàng khám phá kiến thức mới. |
| **NỘI DUNG KIẾN THỨC CẦN NHỚ**  **1. Trạng thái cân bằng của quần thể**  Quần thể có khả năng tự điều chỉnh số lượng cá thể phù hợp với khả năng cung cấp nguồn sống của môi trường.  **2. Khống chế sinh học trong quần xã**  Khống chế sinh học là hiện tượng số lượng cá thể của quần thể này được khống chế ở mức nhất định bởi quần thể kia và ngược lại.  Nhờ có khống chế sinh học đã dảm bảo sự cân bằng tự nhiên trong quần xã.  **3. Cân bằng tự nhiên trong hệ sinh thái**  Cân bằng tự nhiên trong hệ sinh thái là trạng thái ổn định tự nhiên của hệ sinh thái thể hiện ở sự phân bố các quần thể trong hệ sinh thái phù hợp với điều kiện sống, mối quan hệ dinh dưỡng giữa các loài trong quần xã, đảm bảo sự ổn định và cân bằng với môi trường.  Ngoài ra, cân bằng tự nhiên trong hệ sinh thái còn thể hiện ở sự thay đổi của quần xã sinh vật theo chu kì mùa và chu kì ngày đêm.  **🡪 Kết luận: Cân bằng tự nhiên là trạng thái động, phù hợp với sự biến đổi môi trường.** | |

**Tiết 2**

**2.2. Tìm hiểu về “Nguyên nhân mất cân bằng tự nhiên và biện pháp bảo vệ, duy trì cân bằng tự nhiên”**

**a) Mục tiêu:**

- Nêu và phân tích được các nguyên nhân, hậu quả làm mất cân bằng tự nhiên.

- Đưa ra được các biện pháp bảo vệ và duy trì cân bằng tự nhiên.

**b) Nội dung:**HS thực hiện theo yêu cầu của GV.

**c)****Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***\* Chuyển giao nhiệm vụ học tập:***  - Nhiệm vụ 1: GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi (5 phút), tìm hiểu thông tin SGK/190 và trả lời 2 câu hỏi:  ?1.Hãy cho biết những nguyên nhân chính dẫn tới mất cân bằng tự nhiên?  ?2. Trong các nguyên nhân trên, nguyên nhân nào là chủ yếu gây mất cân bằng tự nhiên?  - Nhiệm vụ 2: Tổ chức trò chơi “Ai nhanh hơn”  GV đưa ra luật chơi và giao nhiệm vụ.  ?3. Liệt kê các biện pháp bảo vệ và duy trì cân bằng tự nhiên?  ***\* Thực hiện nhiệm vụ học tập:***  Quan sát, theo dõi và giúp đỡ HS khi cần.  ***\* Báo cáo kết quả và thảo luận:***  Gọi 1, 2 HS trả lời, các HS khác nghe và nhận xét, bổ sung (nếu có).  ***\* Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:***  - Nhận xét và đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ của HS.  - Chuẩn hoá kiến thức. | - Cá nhân lắng nghe và nhận nhiệm vụ.  - Nghiên cứu thông tin SGK kết hợp với thực tế của bản thân để phân tích và trả lời câu hỏi.  - Cử đại diện nhóm tham gia trò chơi.  - 1, 2 HS trả lời; Các HS khác nhận xét và bổ sung (nếu có).  - Lắng nghe tích cực, ghi nhớ và lĩnh hội kiến thức. |
| **NỘI DUNG KIẾN THỨC CẦN NHỚ**  **II. Nguyên nhân mất cân bằng tự nhiên và các biện pháp bảo vệ, duy trì cân bằng tự nhiên**  **1. Nguyên nhân**  Do hoạt động của con người và do thảm hoạ của thiên nhiên gây mất cân bằng tự nhiên. Trong đó, nguyên nhân chủ yếu là do các hoạt động của con người gây ra.  **2.** **Các biện pháp bảo vệ, duy trì cân bằng tự nhiên**  - Hạn chế ô nhiễm môi trường.  - Điều tiết cấu trúc thành phần hệ sinh thái.  - Thích ứng với biến đổi khí hậu.  - Khai thác hợp lí tài nguyên thiên nhiên. | |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a) Mục tiêu:** Hệ thống được một số kiến thức đã học.

**b) Nội dung:** Yêu cầu của GV

**c)****Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  GV yêu cầu HS tóm tắt nội dung chính cần ghi nhớ của tiết học qua sở đồ tư duy.  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  Theo dõi HS thực hiện và trợ giúp khi cần.  \* ***Báo cáo kết quả và thảo luận***  Chiếu 1 số sơ đồ của HS. Chọn 1 sơ đồ để tổng kết  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  GV nhấn mạnh nội dung bài học bằng sơ đồ tư duy trên bảng. | - Nhận nhiệm vụ.  - Thực hiện theo yêu cầu của GV.  - Quan sát và cùng phân tích.  - Nghe, nhìn và ghi nhớ, khắc sau kiến thức. |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a) Mục tiêu:** Phát triển năng lực tự học và năng lực tìm hiểu đời sống.

**b) Nội dung:**Vận dụng kiến thức đã học để góp phần “Cân bằng tự nhiên, bảo vệ đa dạng sinh học”.

**c)****Sản phẩm:** HS thực hiện một số biện pháp để góp phần “Cân bằng tự nhiên, bảo vệ đa dạng sinh học”.

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  ?1. Là HS THCS em có thể làm gì để góp phần “Cân bằng tự nhiên, bảo vệ đa dạng sinh học”.  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  Theo dõi hoạt động của HS và giúp đỡ khi cần.  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  GV gọi HS báo cáo và cũng thảo luận toàn lớp.  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  Giao cho học sinh thực hiện ngoài giờ học trên lớp và nộp sản phẩm vào tiết sau (các hình ảnh khi thực hiện các biện pháp góp phần “Cân bằng tự nhiên, bảo vệ đa dạng sinh học”). | - Nhận nhiệm vụ.  - Thực hiện theo yêu cầu của GV.  - Báo cáo kết quả và cùng thảo luận.  - Nghe, ghi nhớ và tiếp tục hoàn thiện nhiệm vụ. |

***\** HƯỚNG DẪN HỌC TẬP:**

- Hoàn thiện nhiệm vụ được giao.

- Học và ôn lại nội dung bài cũ.

- Tìm hiểu nội dung bài mới: “Bảo vệ môi trường”.

Gợi ý: Nghiên cứu bài 47 và trả lời các câu hỏi:

+ Sự phát triển xã hội loài người trải qua các thời kì cơ bản nào?

+ Trình bày sự tác động của con người với môi trường qua các thời kì?

+ Ô nhiễm môi trường: Khái niệm, nguyên nhân và biện pháp hạn chế gây ô nhiễm môi trường?